

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 41
CATALOGUE BÓ DÂY HONDA
AIR BLADE 125

Sơ đồ EPC · CATALOGUE AIR BLADE 125 (11/2015-12/2019) ·
Dùng cho HONDA AIR BLADE (2015,2016,2017,2018,2063)

Sơ đồ online:

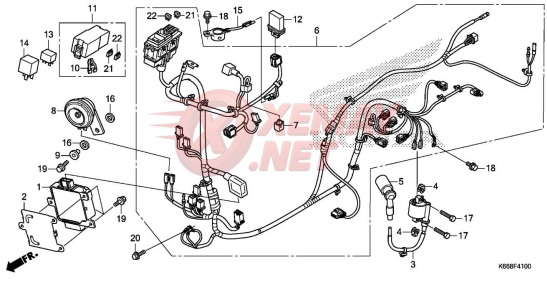
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-honda-air-blade-125--EPCDOV0001285> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 23 chi tiết	Có giá tham khảo: 23/23	Tổng giá trị: 12,375,126đ
----------------------------------	----------------------------	------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY HONDA AIR BLADE 125



Mã EPC	EPCD0V0001285
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE
Năm SX	2015,2016,2017,2018,2063
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE AIR BLADE 125 (11/2015-12/2019)
Số phụ tùng	23 chi tiết
Tổng giá trị	12,375,126đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (23 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY HONDA AIR BLADE 125**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Bộ điều khiển động cơ 30400-K66-V01 HONDA AIR BLADE 125	30400K66V01	1	5,045,371đ
2	Ốp bộ điều khiển động cơ 30401-K59-A10 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	30401K59A10	1	30,148đ
3	MÔ BIN CAO ÁP 30510-K66-V01 HONDA AIR BLADE 125	30510K66V01	1	245,374đ
4	Đầu cực môbin cao áp 30520-GFM-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 650, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	30520GFM900	1	28,941đ
5	Nắp chụp bu gi 30700-K01-901 HONDA AIR BLADE 125, SH 125, SH 150	30700K01901	1	112,248đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
6	Dây điện chính 32100-K66-V00 HONDA AIR BLADE 125	32100K66V00	1	2,347,418đ
6	Dây điện chính 32100-K66-V10 HONDA AIR BLADE 125	32100K66V10	1	2,347,418đ
7	Chụp đầu giắc dây 32606-GEV-761 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 300, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	32606GEV761	1	46,366đ
8	CÒI XE 38110-KZV-V31 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, DREAM 110	38110KZVV31	1	94,353đ
9	Bạc đệm còi xe 38112-K27-M00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, WINNER R	38112K27M00	1	10,854đ
10	Cầu chì cắm 38235-SNA-A01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110	38235SNAA01	1	50,780đ
11	Nắp ốp trên 38255-K66-V01 HONDA AIR BLADE 125	38255K66V01	1	99,235đ
12	Cụm điều khiển phản hồi tín hiệu 38385-K66-V11 HONDA AIR BLADE 125	38385K66V11	1	1,451,072đ
13	Rơ le nguồn 38501-KVZ-631 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, FUTURE 125, LEAD 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	38501KVZ631	1	69,936đ
14	Rơ le công suất 38502-K59-A11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, VARIO 160	38502K59A11	1	72,169đ
15	Bộ còi báo 38720-K66-V11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB	38720K66V11	1	214,903đ
16	Bạc cao su b giảm chấn còi xe 61106-KW6-840 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 650, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE, VARIO 160, VISION 110, WAVE 100, WINNER R	61106KW6840	1	10,854đ
17	Bu lông 6X20 92101-060-204J HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 650, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, WAVE 110, WINNER R	92101060204J	1	25,326đ
18	Bu lông 6x12 95701-060-1200 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601200	1	10,854đ
19	Bu lông 6x14 95701-060-1400 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601400	1	10,854đ
20	Bu lông 6x16 95701-060-1600 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601600	1	10,854đ
21	Cầu chì 10A 98200-41000 HONDA Xe Ga, Xe Số	9820041000	1	21,708đ
22	Cầu chì 25A 98200-42500 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE	9820042500	1	18,090đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng AIR BLADE](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-honda-air-blade-125--EPCDOV0001285> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY HONDA AIR BLADE 125 (EPCDOV0001285). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-honda-air-blade-125--EPCDOV0001285>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY HONDA AIR BLADE 125 (EPCDOV0001285)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-honda-air-blade-125--EPCDOV0001285>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY HONDA AIR BLADE 125 (EPCDOV0001285)." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-honda-air-blade-125--EPCDOV0001285>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY HONDA AIR BLADE 125 (EPCDOV0001285)

Cập nhật lần cuối
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.